

Số: 118 /2020/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Lưu, ngày 02 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 159/2020/TLST- HNGĐ, ngày 03 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị S, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn 5, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn 11, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hồ Thị S và anh Nguyễn Duy T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung là Nguyễn Duy , sinh ngày 31/10/2013 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Giao con chung là Nguyễn Duy S, sinh ngày 03/02/2017 cho chị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị S và anh T vì không ai yêu cầu.

Chị S, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hồ Thị S và anh Nguyễn Duy T không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Hồ Thị S thoả thuận chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị S đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003767 ngày 03/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện QL.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự.
- VKS QL.
- THADS QL.
- UBND xã QT
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Đóa